

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2021/HS-ST.
Ngày: 24-9-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và bà Hoàng Thị Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân, là Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm Sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn N (Tên gọi khác: Tí), sinh ngày 05 tháng 5 năm 1976 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: Thôn C, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông; nghề nghiệp: Rửa xe; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ và bà Trương Thị H; có vợ là Hoàng Thùy D và 02, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2011.

Nhân thân:

Ngày 30-6-2011 bị Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa (nay là thành phố Gia Nghĩa), tỉnh Đắc Nông xử phạt 01 năm 20 ngày tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo Bản án số 30/2011/HSST; Thời hạn xử phạt bằng thời gian bị cáo bị tạm giam. Đã đóng án phí hình sự sơ thẩm tháng 7 năm 2012.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-5-2021 – *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn N là người nghiện ma túy, do cần ma túy để sử dụng nên cuối tháng 4 năm 2021, N đến Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh gặp đối tượng tên Vũ (không xác định được nhân thân, lai lịch) mua 1.000.000 đồng ma túy mang về cất giấu trong bàn thờ “Ông Địa” để ở phòng khách nhằm mục đích sử dụng. Căn nhà của N được bố trí gồm 01 phòng khách, tiếp sau là 02 phòng ngủ, phía cuối là bếp và khu vệ sinh; bên phải nhà ở là khu gara để xe; phía trước nhà ở là khu vực rửa xe.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, khoảng 11 giờ ngày 08-5-2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp tiến hành kiểm tra chỗ ở của N, phát hiện bên trong hộp bánh màu xanh dương để trên tủ ti vi đặt tại phòng khách 01 gói nilon trong suốt, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Ngoài ra N tự giao nộp 01 gói nilon trong suốt, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 gói nilon trong suốt, bên trong chứa 01 viên nén màu vàng được N cất giấu trong bàn thờ “Ông Địa” đặt ở phòng khách và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế N để trong phòng ngủ. N khai đây là ma túy đá và thuốc lắc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật, ký hiệu mẫu M01 và M02 gửi giám định. Sau khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp thu giữ trong sọt rác đặt tại khu vực rửa xe 01 gói nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, 01 gói nilon bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, 01 gói nilon bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa 02 viên nén màu hồng; thu giữ trên đà sắt ngang của tường được chằng bằng vách tôn ở khu vực gara để xe 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 cân tiểu ly, niêm phong, ký hiệu mẫu M03 và M04 gửi giám định.

Quá trình điều tra, N khai nhận ma túy Nam giao nộp là của mình, còn lại không biết của ai.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

01 gói nilon, kích thước (4x3,8)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M01);

01 gói nilon, kích thước (4x6,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói nilon, kích thước (2,8x1,8)cm, bên trong có chứa viên nén màu vàng (niêm phong ký hiệu M02);

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh một đầu được uốn cong (nổ);

01 khẩu trang y tế, màu xám;

01 gói nilon, kích thước (3,2x2,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 gói nilon, kích thước (7x3,5)cm, bên trong có chứa 02 viên nén màu hồng; 01 gói nilon, kích thước (5,5x3,3)cm, bên trong có một đoạn ống hút nhựa hàn kín chứa 02 viên nén màu hồng; (niêm phong ký hiệu M03);

01 gói nilon, kích thước (5,3x3,5)cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M04);

01 cân tiểu ly điện tử, màu đen (mặt sau không có nắp đậy pin).

Kết luận giám định số 63/KLMT-PC09 ngày 13-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (4x6,5)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M02 là ma túy, có khối lượng 1,6588gam, là Methamphetamine; Viên nén màu vàng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, hàn kín, kích thước (2,8x1,8)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M02 là ma túy, có khối lượng 0,3898gam, là MDMA;

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (3,2x2,5)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M03 là ma túy, có khối lượng 0,2632 gam, là Ketamin;

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nilon trong suốt, kích thước (5,3x3,5)cm, được niêm phong trong bì thư ký hiệu M04 là ma túy, có khối lượng 0,5157 gam, là Methamphetamine;

Đối với 01 mẫu gửi giám định ký hiệu “M01” có khối lượng 0,9510 gam; 02 viên nén màu hồng đựng trong gói nilon gửi giám định ký hiệu “M03” có khối lượng 1,0968 gam; 02 viên nén màu hồng trong đoạn ống hút nhựa hàn kín gửi giám định ký hiệu “M03” có khối lượng 1,0790 gam không đủ căn cứ xác định là chất ma túy.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: Tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M01” có khối lượng 0,8043 gam; tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M02” có khối lượng 1,4784 gam; viên nén màu vàng đựng trong bì thư ký hiệu “M02” có khối lượng 0,2147 gam; tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M03” có khối lượng 0,2173 gam; viên nén màu hồng trong gói nilon có đoạn ống hút nhựa đựng trong bì thư ký hiệu “M03” có khối lượng 0,7454 gam; tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M04” có khối lượng 0,4014 gam.

Bản Kết luận giám định số 957/C09C-DD ngày 22-7-2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận (do trung cầu giám định bổ sung):

Tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu “M01” không tìm thấy chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất ma túy.

Viên nén màu hồng trong gói nilon đựng trong bì thư ký hiệu “M03” có tìm thấy chất ma túy; loại Ketamine, hàm lượng trong mẫu là 3,49%.

Viên nén màu hồng trong gói nilon có đoạn ống hút nhựa đựng trong bì thư ký hiệu “M03” có tìm thấy chất ma túy; loại Ketamine, hàm lượng trong mẫu là 3,29%.

Hoàn lại giám định theo biên bản đóng gói.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 16-8-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk R’Lấp để xét xử bị cáo Trần Văn N về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn N khai nhận như khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Bị cáo không biết số ma túy được thu giữ trong sọt rác và trên đà sắt ngang của tường được che chắn bằng vách tôn là của ai, vì bị cáo mở tiệm rửa xe, khách ra vô nhiều. Bị cáo không bào chữa gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đối với các bì thư được hàn kín, mặt trước ghi dòng chữ “Mẫu M02, M03 và M04 mẫu hoàn trả”; bì thư được dán kín, mặt trước ghi dòng chữ 957/C09C-Đ2, mẫu hoàn trả là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy; Đối với các vật chứng còn lại đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy do không còn giá trị sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về xã hội làm ăn lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Khoảng 11 giờ ngày 08-5-2021, tại Thôn 3, xã Nhân Cơ, huyện Đắk R’Lấp, tỉnh Đắk Nông, Trần Văn N bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’Lấp bắt quả tang đang tàng trữ 1,6588 gam Methamphetamine và 0,3898 gam MDMA. Số chất ma túy này N mua của một đối tượng tên Vũ (không xác định được nhân thân, lai lịch) tại Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh với giá 1.000.000 đồng để sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp

luật, xâm phạm quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với số ma túy đã thu giữ nhưng chưa xác định được của ai và đối tượng tên Vũ bán ma túy cho N chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về quyết định hình phạt*: Bị cáo có nhân thân xấu, biết rõ việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy ảnh hưởng lớn đến tinh thần, sức khỏe của con người; đồng thời là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm về ma túy nói chung và đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5]. *Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*:

Đối với ma túy hoàn lại sau giám định và dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy, là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo Trần Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố bị cáo Trần Văn N (Tí) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Trần Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08-5-2021.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy “đá” tự chế; 01 cân tiểu ly, màu đen, mặt cân không có nắp đậy, mặt sau không có nắp đậy pin và pin; 1,4784gam Methamphetamine; 0,2147gam MDMA; 0,2173gam Ketamine, 0,4014gam Methamphetamine, 0,6gam tinh thể rắn màu trắng; 0,6gam chất rắn màu hồng dạng cục có hàm lượng Ketamnie 3,29%; 0,6gam chất rắn màu hồng dạng cục có hàm lượng Ketamnie 3,49% hoàn lại sau giám định và 01 khẩu trang y tế màu xám.

(Có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-8-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'Lấp)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Văn N phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CA huyện Đắk R'Lấp;
- THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Lê Thị Thu Hà